TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Q** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 24/2023/QĐST-VHNGĐ	*Q, ngày 07 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 70/2023/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1/ Anh Trần Thanh H - sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Số 157A, Tổ 6, ấp M, xã N, thành phố Q, tỉnh Tiền Giang.

2/ Chị Huỳnh Thị Ngọc Đ – sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Số 157A, Tổ 6, ấp M, xã N, thành phố Q, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27/02/2023, anh Trần Thanh H và chị Huỳnh Thị Ngọc Đ đã thống nhất thoả thuận Đ với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự Đ ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27/02/2023 là Hn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thanh H và chị Huỳnh Thị Ngọc Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Huỳnh Thị Ngọc Đ được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Trần Huỳnh Minh K, sinh ngày 25/3/2017. Anh Trần Thanh H được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị khai không có.

2. Về lệ phí Toà án:

- Anh Trần Thanh H phải chịu 150.000 đồng lệ phí HNST được khấu trừ vào 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân theo biên lai số 0023359 ngày 08/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q.

- Chị Huỳnh Thị Ngọc Đ phải chịu 150.000 đồng lệ phí HNST được khấu trừ vào 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân theo biên lai số 0023360 ngày 08/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi Đ ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-Đương sự;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
-VKSND thành phố Q;
- Chi cục THADS thành phố Q;
- UBND xã N;
-Lưu hồ sơ
.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Thu Thủy